

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỐT NỐT
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 70/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 28-7-2023

V/v “xin ly hôn”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỐT NỐT, THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Việt Thắng

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Việt Ngoan

2/ Bà Thái Ánh Trinh

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nhàn – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ tham gia phiên tòa: Ông Đặng Minh Thiện - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 138/2023/TLST- HNGĐ ngày 30 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 165/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 18 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: chị **Trương Thị Thúy K**, sinh năm 1987 (*xin xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: Khóm T, phường M, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang

Bị đơn: anh **Nguyễn Công K**, sinh năm 1981 (*xin xét xử vắng mặt*)

Địa chỉ: khu vực T, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Trương Thị Thúy K trình bày như sau:

Hôn nhân giữa chị và anh K thông qua mai mối, tìm hiểu và tự quen biết nhau, tiến tới đám cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2006, đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Theo chị K thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng chị bất đồng quan điểm sống với nhau, xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi. Cho đến nay vợ chồng chị đã ly thân với nhau hơn 08 năm.

Nay nhận thấy chị không còn tình cảm với anh K nên xin ly hôn với anh Khanh.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 14/12/2006. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng H đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng và nợ: không có, không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn anh Nguyễn Công K trình bày tại bản tự khai ngày 14/6/2023:

Hôn nhân giữa anh và chị K thông qua mai mối, tìm hiểu và tự quen biết nhau, tiến tới đám cưới và đăng ký kết hôn vào năm 2006, đăng ký kết hôn tại UBND phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, nhưng sau đó vợ chồng anh bất đồng quan điểm sống với nhau, xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cự cãi. Cho đến nay vợ chồng anh đã ly thân với nhau hơn 08 năm.

Nay K ly hôn với anh, anh đồng ý ly hôn với K do anh không còn tình cảm với Kiều.

Về con chung: có 01 con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 14/12/2006. Khi ly hôn anh nhường quyền nuôi dưỡng cháu H đến tuổi trưởng thành, không thực hiện cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, riêng và nợ: không có, không yêu cầu giải quyết.

Để giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành xác minh tình trạng hôn nhân giữa chị K và anh K. Tại biên bản xác minh ngày 04/7/2023 của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt, bà Phạm Thị Bạch Y là mẹ ruột anh K cho biết: chị K và anh K là vợ chồng có đăng ký kết hôn. Quá trình chung sống anh chị có 01 con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 14/12/2006. Nguyên nhân ly hôn không rõ. Anh K vẫn còn đăng ký thường trú tại khu vực T, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ. Hiện nay anh K đã đi làm ăn xa và thỉnh thoảng có về nhà thăm bà.

Tại phiên tòa hôm nay:

Nguyên đơn chị Trương Thị Thúy K và bị đơn anh Nguyễn Công K đều có đơn xin xét xử vắng mặt.

Phát biểu của Kiểm sát viên:

Về thủ tục tố tụng: việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

Về việc giải quyết vụ án: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Về hôn nhân: chị Trương Thị Thúy K được ly hôn với anh Nguyễn Công K. Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 14/12/2006 cho chị Trương Thị Thúy K tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) anh K không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, riêng và nợ: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét. Trường hợp sau này nếu phát sinh tranh chấp sẽ tách ra giải quyết thành vụ án khác. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: đương sự phải nộp theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa:

[1] Về tố tụng: theo yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn đây là vụ án về hôn nhân gia đình theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; bị đơn

anh Nguyễn Công K có nơi cư trú tại: khu vực T, phường T, quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Thốt Nốt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Nguyên đơn chị Trương Thị Thúy K và bị đơn anh Nguyễn Công K có đơn đề nghị vắng mặt nên căn cứ Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng theo quy định.

[2] Về quan hệ hôn nhân:

[2.1] Hôn nhân giữa chị K và anh K là hoàn toàn tự nguyện, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Theo chị K và anh K trình bày, nguyên nhân dẫn đến ly hôn vợ chồng bất đồng quan điểm sống, xảy ra nhiều mâu thuẫn, thường xuyên cãi nhau. Vợ chồng đã ly thân với nhau khoảng hơn 08 năm, cả chị K và anh K đều xác định tình cảm giữa vợ chồng với nhau đã không còn. Qua yêu cầu ly hôn chị K anh K cũng đồng ý. Từ đó, cho thấy tình cảm giữa vợ chồng với nhau không còn và đã không còn sống chung hơn 08 năm. Nếu không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Kiều được ly hôn với anh K cũng không đem lại hạnh phúc cho anh chị. Do đó, chấp nhận cho chị Kiều được ly hôn với anh K là phù hợp.

[2.2] Về con: có 01 con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 14/12/2006. Khi ly hôn chị yêu cầu nuôi dưỡng cháu H đến tuổi trưởng thành, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Quá trình giải quyết cháu H có nguyện vọng sống chung với chị K và cháu H đang do chị K trực tiếp nuôi dưỡng. Do đó cần giao cháu Huy cho chị Kiều tiếp tục nuôi dưỡng là phù hợp.

Xét vấn đề cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của cha mẹ, người không trực tiếp nuôi con có nghĩa vụ cấp dưỡng, tuy nhiên do đương sự không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung, riêng và nợ chung: Chị K và anh K đều xác định không có và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Nếu sau này có phát sinh tranh chấp về tài sản chung và nợ chung sẽ được giải quyết trong vụ án khác.

[3] Về án phí: nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo quy định pháp luật.

[4] Lời phát biểu của Kiểm sát viên về phần thủ tục tố tụng, cũng như đề xuất ý kiến về việc giải quyết vụ án là phù hợp với nhận định và quyết định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 207, 227, 228, Điều 235, 238, 262, 264, 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Điều 51, 53, 54, 56, 57, 59, 69, 81, 82, 83 và Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình 2014.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: chị Trương Thị Thúy K được ly hôn với anh Nguyễn Công K.

Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Minh H, sinh ngày 14/12/2006 cho chị Trương Thị Thúy K tiếp tục nuôi dưỡng đến khi thành niên (đủ 18 tuổi), anh Nguyễn Công K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Dành quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung cho anh Nguyễn Công K, không ai được cản trở anh K thực hiện quyền này. Vì lợi ích của con chung các đương sự có quyền xin thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Về tài sản chung, riêng và nợ: Không xem xét giải quyết. Nếu sau này phát sinh tranh chấp sẽ giải quyết thành vụ án khác khi đương sự có yêu cầu.

Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm: Chị Trương Thị Thúy K phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, nhưng được chuyển từ số tiền tạm nộp án phí sang án phí đã nộp theo biên lai số 0003919 ngày 19/5/2023 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Thốt Nốt, thành phố Cần Thơ, chị Kiều không phải nộp thêm.

Về quyền kháng cáo: Chị Trương Thị Thúy K và anh Nguyễn Công K được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày (*mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết theo quy định pháp luật.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND TP.Cần Thơ;
- VKSND quận Thốt Nốt;
- Chi THA dân sự quận Thốt Nốt;
- UBND nơi đăng ký kết hôn;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đã Ký

Phan Việt Thắng

